

BÁO CÁO
CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, TRIỂN KHAI CƠ CHẾ
MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG VÀ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ QUÝ II NĂM 2021

Thực hiện Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL).

Sở đã hướng dẫn các phòng, chi cục cách thức, quy trình triển khai thực hiện việc đánh giá tác động trong quá trình tham mưu, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính theo quy định. Quý 2 năm 2021 thực hiện đánh giá tác động TTHC, cụ thể:

- Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: Không.
- Số lượng TTHC được ban hành trong kỳ báo cáo đã được đánh giá tác động:

Không.

2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL.

Trong quý 2/2021, Sở chưa tham gia ý kiến thẩm tra, thẩm định về thủ tục hành chính; Tuy nhiên, đã tham mưu UBND tỉnh 02 văn bản quy phạm pháp luật, gồm: Định mức hỗ trợ các hạng mục công trình để thực hiện cơ chế chính sách doanh nghiệp đầu tư nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn Hà Tĩnh theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ (tại Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 10/5/2021); Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên đại bàn tỉnh Hà Tĩnh (Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021)

- Tiếp tục tập trung cao tham mưu xây dựng quy hoạch, đề án của ngành.
- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật định kỳ theo quy định.

3. Công bố, công khai thủ tục hành chính, danh mục TTHC.

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC: Quý 2 năm 2021, đã tổ chức rà soát tham mưu UBND tỉnh ban hành 02 Quyết định công bố bãi bỏ 01 danh mục và quy trình TTHC lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 16/3/2021); sửa đổi, thay thế 01 danh mục và quy trình nội bộ quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT (tại Quyết định số 2323/QĐ-UBND ngày 14/6/2021).

- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: Không.

- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố 134 TTHC; trong đó: cấp tỉnh 107 TTHC; cấp huyện 19 TTHC; cấp xã 08 TTHC; đã công khai 107 TTHC (gồm: 104 TTHC tại Trung tâm hành chính công tỉnh; 3 TTHC đặc thù tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y) theo đúng quy định. Ngoài ra có 19 TTHC áp dụng UBND cấp huyện, 08 TTHC áp dụng UBND cấp xã.

Sở đang tiếp tục chỉ đạo các đơn vị rà soát, cập nhật, tham mưu Giám đốc Sở trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố các TTHC được bổ sung, sửa đổi theo các văn bản quy phạm pháp luật.

4. Về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính:

Hiện nay, Sở đã ban hành Kế hoạch số 52/KH-SNN ngày 04/2/2021 về việc rà soát quy định, thủ tục hành chính năm 2021; đang tổ chức rà soát, đơn giản hóa 03 thủ tục hành chính, gồm: (1) *Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ*, (2) *Xác nhận bảng kê gõ nhập khẩu khi thực hiện thủ tục Hải quan*, (3) *Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản*; Sở đã tập trung chỉ đạo các đơn vị rà soát, cập nhật, để tham mưu Giám đốc Sở trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố các TTHC giải quyết thủ tục hành chính theo các văn bản QPPL mới ban hành.

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm hành chính công tỉnh; tại Trạm kiểm dịch động vật đều đặt hòm thư góp ý, công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính của UBND tỉnh. Tính đến ngày 15/6/2021 không có tổ chức hoặc cá nhân có phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo quy định.

6. Về tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Quý 2 năm 2021 (tính từ ngày 15/3/2021 đến ngày 15/6/2021): Tổng số hồ sơ TTHC Sở đã tiếp nhận được 201 bộ hồ sơ (gồm: 29 bộ trực tuyến mức độ 3, mức 4; 30 bộ hồ sơ qua bưu chính công ích và 142 bộ trực tiếp), cụ thể:

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 183 bộ hồ sơ, trong đó, giải quyết trước hạn:....., đúng hạn: 183 bộ hồ sơ, quá hạn: 0 bộ hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 18 bộ hồ sơ; trong đó, trong hạn: 18 bộ hồ sơ, quá hạn: 0 bộ hồ sơ.

Thời gian qua, việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền của Sở thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn quy định; có đầy đủ sổ theo dõi, phiếu nhận, phiếu chuyển, sổ tổng hợp hồ sơ; đồng thời 100% hồ sơ giải quyết thông qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã triển khai thực hiện nghiêm túc cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. Sở kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn các phòng, đơn vị trực thuộc tổ chức, triển khai thực hiện; Sở đã ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2021 (Kế hoạch số 40/KH-SNN ngày 04/02/2021); Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021 (Kế hoạch số 12/KH-SNN ngày 12/01/2021); Cải cách hành chính năm 2021 (Kế hoạch số 11/KH-SNN ngày 12/01/2021) và các văn bản chỉ đạo điều hành các đơn vị thực hiện việc cập nhật,

trình công bố thủ tục hành chính; thực hiện kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính; đơn giản hóa thủ tục hành chính; xây dựng quy trình nội bộ.

- Sở tiếp tục chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức phổ biến, quán triệt Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của Sở đến tất cả công chức, viên chức; xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị mình.

- Thường xuyên đưa các nội dung liên quan về kiểm soát thủ tục hành chính vào các cuộc họp giao ban định kỳ của Lãnh đạo Sở.

8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

- Sở thực hiện nghiệm TTHC môi trường điện tử, 100% thủ tục hành chính được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia và cơ sở dữ liệu quốc gia; liên thông giữa dịch vụ công tỉnh và dịch vụ công quốc gia; có 57 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công mức độ 3 và 53 thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công mức độ 4. Kết quả quý 2 năm 2021 có 29 bộ hồ sơ tiếp nhận và giải quyết thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; 30 bộ hồ sơ qua bưu chính công ích. 100% hồ sơ TTHC giải quyết thông qua phần mềm trực tuyến của tỉnh, 100% văn bản được gửi đi dưới dạng điện tử, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử.

- Chuyển đổi số, kinh tế số: Thực hiện Kế hoạch số 393/KH-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Sở Nông nghiệp và PTNT đã mời chuyên gia của Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức tập huấn cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của Sở; thành lập Tổ công tác thực hiện Chương trình về chuyển đổi số, phát triển kinh tế số trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn (tại Quyết định số 226/QĐ-SNN ngày 23/6/2021) và đang chỉ đạo, tổ chức thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế số trên tất cả các lĩnh vực của ngành.

9. Công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động Kiểm soát TTHC

Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản quy định về kiểm soát thủ tục hành chính tới các phòng, chi cục và công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính. Trong Quý 2 năm 2021, đã tập trung tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện các Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về kiểm soát TTHC và đảm bảo phòng chống dịch bệnh Covid, như: Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, Kế hoạch truyền thông về cải cách hành chính; Quy chế hoạt động của cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ Kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; Quy chế phối hợp tiếp nhận xử lý phản ánh của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quy chế phối hợp trong việc rà soát quy định, thủ tục hành chính và cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính; Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh về thực hiện cải cách hành chính; Quy định mức chi thực hiện hoạt động Kiểm soát thủ tục hành chính.

Thực hiện kế hoạch truyền thông cải cách hành chính năm 2021 của UBND tỉnh và của Sở, thời gian qua Giám đốc Sở đã giao Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở và các chi cục trực thuộc triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung theo kế hoạch đề ra; duy trì thường xuyên và hiệu quả việc phổ biến, quán triệt các quy định, văn bản chỉ đạo về kiểm soát thủ tục hành chính thông qua website của Sở, phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, quán triệt trực tiếp

tại các cuộc họp, giao ban... để các phòng, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan tiếp cận một cách đầy đủ về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tại Sở và các đơn vị trực thuộc.

10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến kiểm soát thủ tục hành chính

Trong tham mưu và triển khai thực hiện các nhiệm vụ về kiểm soát thủ tục hành chính, đã có nhiều sáng kiến được đề xuất, áp dụng. Năm 2020, toàn ngành có 10 sáng kiến về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, trên tổng số 130 sáng kiến được Hội đồng xét duyệt sáng kiến của Sở xét duyệt; trong đó một số sáng kiến có tính thực tiễn cao, được áp dụng rất hiệu quả trong thời gian qua, như: Giải pháp cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; Ứng dụng các phần mềm trong xử lý công việc; giải pháp thực hiện Đề án 3713.

11. Công tác kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

Sở đã ban hành Kế hoạch Kiểm tra cải cách hành chính năm 2021 (Kế hoạch số 112/KH-SNN ngày 09/4/2021) và thành lập 02 Đoàn: Thanh tra, kiểm tra công vụ; cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính (do các đồng chí Lãnh đạo Sở làm trưởng đoàn); các Đoàn để tiến hành kiểm tra tại tất cả các đơn vị trực thuộc (đợt 1, tháng 5, 6/2021 và đợt 2 tháng 10/2021). Tuy nhiên hiện nay tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp nên Sở chưa tổ chức kiểm tra được các đơn vị.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quý 2 năm 2021 được tập trung chỉ đạo, điều hành hiệu quả; tổ chức triển khai tốt Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021, Kế hoạch thông tin truyền thông cải cách hành chính năm 2021; thực hiện rà soát, cập nhật sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các thủ tục hành chính theo các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn mới ban hành; việc công khai các TTHC thực hiện đúng theo quy định, tạo điều kiện thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức; 100% hồ sơ giải quyết sớm và đúng hạn; 100% hồ sơ tiếp nhận qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế khó khăn:

- Một số đơn vị triển khai rà soát, cập nhật danh mục và quy trình nội bộ lên phần mềm dịch vụ công của tỉnh, của quốc gia; cập nhật thông tin phần mềm quản lý công chức, viên chức chưa kịp thời; chế độ thông tin báo cáo kiểm soát TTHC quý 2 năm 2021 chưa kịp thời.

- Rà soát, tham mưu công bố danh mục và quy trình thủ tục hành chính chất lượng chưa cao (Chi cục Thủy sản).

- Thủ tục hành chính giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 phát sinh hồ sơ ít; cán bộ, công chức phụ trách cải cách hành chính, cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC còn kiêm nhiệm, công việc chuyên môn nhiều nên chưa dành nhiều thời gian thực hiện, năng lực chuyên môn hạn chế.

- Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách trong các lĩnh vực giải quyết theo cơ chế một cửa thường xuyên thay đổi, dẫn đến một số loại công việc có sự thay đổi về thủ tục, biểu mẫu, quy trình, gây không ít khó khăn trong quá trình giải quyết công việc.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT TTHC QUÝ III NĂM 2021

1. Tập trung chỉ đạo các phòng, đơn vị triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021; Kế hoạch rà soát TTHC năm 2021; Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn các phòng, Chi cục tiến hành hoàn thành việc rà soát, cập nhật để tham mưu trình công bố các TTHC được sửa đổi, bổ sung theo các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn mới ban hành.

3. Tổ chức triển khai công tác kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại các phòng, Chi cục.

4. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, 100% hồ sơ giải quyết TTHC áp dụng giải quyết thông qua phần mềm trực tuyến của tỉnh; giải quyết TTHC thông qua bưu chính công ích; hợp đồng với bưu điện tỉnh vận chuyển hồ sơ TTHC; tổ chức rà soát đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, tiếp tục rà soát, đơn giản hóa cắt giảm tối đa thời gian giải quyết, thành phần hồ sơ không cần thiết, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân giao dịch.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý II và phương hướng, nhiệm vụ quý III năm 2021, báo cáo để UBND tỉnh xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (để báo cáo)
- Các phòng, Chi cục trực thuộc Sở;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Việt

Biểu số
II.03b/VPCP/KSTT

**KẾT QUẢ CÔNG BỐ, CÔNG KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Kỳ báo cáo: Quý 2/Năm 2021
(Từ ngày 15/3/2021 đến ngày 14/6/2021)

- Đơn vị báo cáo: Sở Nông nghiệp
và PTNT

- Đơn vị nhận báo cáo:
UBND tỉnh

Đơn vị tính: TTHC, VB.

**CÔNG BỐ, CÔNG KHAI TTHC THUỘC THẨM QUYỀN
BAN HÀNH CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

STT	Tên cơ quan, đơn vị thực hiện	Số lượng quyết định công bố	Số lượng văn bản QPPL quy định TTHC được công bố	Số lượng TTHC đã được công bố				Số lượng TTHC đã được công khai/ không công khai		Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương tính đến thời điểm báo cáo
				Tổng số	TTHC quy định mới	TTHC sửa đổi, bổ sung	TTHC bãi bỏ	Ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung (Công khai)	Bãi bỏ hoặc thay thế (Không công khai)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Sở Nông nghiệp và PTNT	2	0	2	0	1	1	1	1	134 (cấp tỉnh 107, cấp huyện 19, cấp xã 8)
TỔNG CỘNG		2	0	2	0	1	1	1	1	134

Biểu số II.06a/VPCP/KSTT

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC
TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

- Đơn vị báo cáo: Sở Nông nghiệp và
PTNT

- Đơn vị nhận báo cáo: UBND tỉnh

Kỳ báo cáo: Quý 1/Năm 2021

(Từ ngày 15/3/2021 đến ngày 14/6/2021)

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận			Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết			
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Đúng hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+ (5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+ (9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)= (12)+(13)	(12)	(13)
1	Lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y	32	6	23	3	30	10	20	0	2	2	0
2	Lĩnh vực Lâm nghiệp	7	0	6	1	5		5	0	2	2	0
3	Lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	6	4	2	0	4	0	4	0	2	2	0
4	Lĩnh vực Quản lý Công trình xây dựng cơ bản	41	0	41	0	41	5	36	0	0	0	0
5	Lĩnh vực Thủy lợi	5	0	1	4	4		4	0	1	1	0
6	Lĩnh vực Thủy sản	80	4	70	6	76	10	66	0	3	3	0
7	Lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	30	15	14	1	22	5	17	0	8	8	0
	TỔNG CỘNG	201	29	157	15	182	30	152	0	18	18	0

Biểu số
II.08/VPCP/KSTT

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN- Đơn vị báo cáo: Sở Nông nghiệp và PTNT
MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
- Đơn vị nhận báo cáo: UBND tỉnh

Kỳ báo cáo: Quý2/Năm 2021
(Từ ngày 15/3/2021 đến ngày 14/6/2021)

Đơn vị tính: hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực	DVCTT mức độ 3			DVCTT mức độ 4			Tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia (có=1; không=0)
		Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(8)
A	DVCTT DO THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO							
B	DVCTT DO CƠ QUAN, UBND TỈNH CHỦ ĐỘNG TRIỂN KHAI							
1	Lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y	20	20	6	16	16	0	1
-	DVC Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y			6				
2	Lĩnh vực Lâm nghiệp	2	2	0	2	2		1
3	Lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	3	3	4	3	3		1
-	DVC Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở SX, KD thực phẩm NLS			4				
4	Lĩnh vực Quản lý Công trình xây dựng cơ bản	3	3	0	3	3	0	1
5	Lĩnh vực Thủy lợi	8	8	0	8	8	0	1

6	Lĩnh vực Thủy sản	12	12	4	12	12	0	1
-	DVC Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản			4				
7	Lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	9	9	15	9	9	0	1
-	DVC Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón			10				
-	DVC Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV			5				
	TỔNG CỘNG	57	57	29	53	53	0	